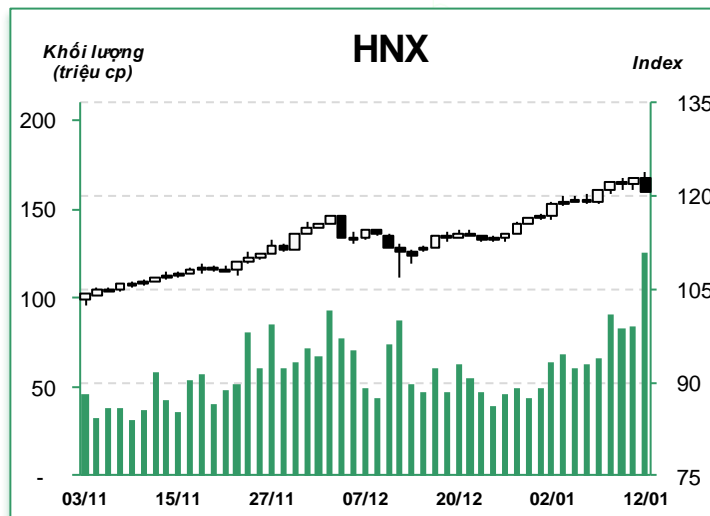
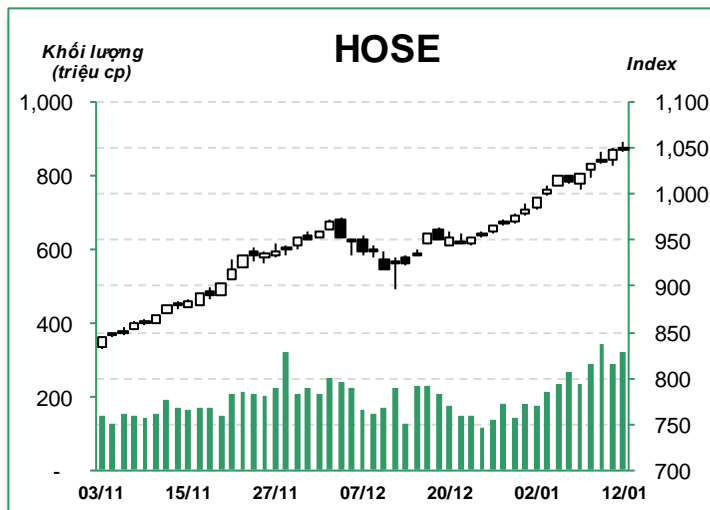


## Tổng quan thị trường

12/1/2018	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
<b>Giá trị đóng cửa</b>	<b>1,050.11</b>	<b>0.19%</b>	<b>1,049.86</b>	<b>0.25%</b>	<b>120.76</b>	<b>-1.69%</b>
Cuối tuần trước	1,012.65	3.70%	1,007.73	4.18%	118.92	1.55%
Trung bình 20 ngày	988.84	6.20%	984.05	6.69%	117.03	3.19%
<b>Tổng KLGD (triệu cp)</b>	<b>351.97</b>	<b>11.86%</b>	<b>130.91</b>	<b>31.10%</b>	<b>138.53</b>	<b>57.64%</b>
<b>KLGD khớp lệnh</b>	<b>320.84</b>	<b>11.19%</b>	<b>125.71</b>	<b>35.20%</b>	<b>125.37</b>	<b>48.31%</b>
Trung bình 20 ngày	212.51	50.97%	75.78	65.87%	62.55	100.42%
<b>Tổng GTGD (tỷ đồng)</b>	<b>9,582.49</b>	<b>20.73%</b>	<b>4,795.11</b>	<b>20.76%</b>	<b>2,376.09</b>	<b>98.63%</b>
<b>GTGD khớp lệnh</b>	<b>8,354.67</b>	<b>25.07%</b>	<b>4,408.83</b>	<b>31.39%</b>	<b>1,840.78</b>	<b>59.44%</b>
Trung bình 20 ngày	5,294.26	81.00%	2,930.15	63.65%	926.52	156.45%
	<b>Tỷ trọng</b>		<b>Tỷ trọng</b>		<b>Tỷ trọng</b>	
<b>Số mã tăng</b>	162	46%	15	50%	101	26%
<b>Số mã giảm</b>	127	36%	11	37%	91	24%
<b>Số mã đứng giá</b>	61	17%	4	13%	192	50%



Thị trường phiên cuối tuần giao dịch trong sự rung lắc mạnh cùng với thanh khoản gia tăng cho thấy tâm lý nhà đầu tư đang nghiêng dần về bên bán. Cả hai chỉ số biến động khá mạnh tuy nhiên VN-Index vẫn còn trụ đỡ là bộ đôi VIC và VRE nên sắc xanh vẫn được duy trì, trong khi sàn Hà Nội, áp lực giảm áp đảo hoàn toàn, đẩy chỉ số giảm sâu 2 điểm về lại mốc 120.

Chốt phiên, VN-Index đóng cửa tại 1050.11 điểm (+0.19%). KLGD khớp lệnh đạt 320.8 triệu cổ phiếu (+11.2%), tương đương 8,355 tỷ đồng giá trị (+25.1%).

Nhóm bất động sản vững đà tăng, dẫn đầu bởi VIC (+5.4%), VRE (+6.0%) và NVL (+0.9%) cùng với một số mã thuộc nhóm thực phẩm MSN (+3.3%), VCF (+3.6%), BBC (+6.4%) và thép HPG (+0.8%), SMC (+1.5%). Trong khi đó ở chiều ngược lại, lượng mã giảm điểm áp đảo, gây ảnh hưởng đến diễn biến của chỉ số, trong đó nặng nề nhất đến từ nhóm ngân hàng VCB (-1.4%), VPB (-3.4%), STB (-4.6%). Riêng cổ phiếu VCB, sau hội nghị tổng kết năm 2017 diễn ra vào sáng nay, ngân hàng này đã công bố lợi nhuận trước thuế sau khi trừ dự phòng là 11,018 tỷ đồng, tăng 32.9% so với năm 2016, đây là con số lợi nhuận cao nhất của ngân hàng Việt đạt được cho đến thời điểm hiện tại, điều này cho thấy phiên giảm ngày hôm nay chỉ đang là điều chỉnh ngắn hạn và dư địa tăng giá ở cổ phiếu này vẫn sẽ tích cực trong thời gian tới. Cổ phiếu ngân hàng mới niêm yết HDB là cổ phiếu ngân hàng duy nhất còn đà tăng tích cực, sau nhiều phiên khối ngoại gia tăng tỷ trọng, cổ phiếu này tiếp tục dẫn đầu danh sách mua ròng với giá trị lớn và trong phiên hôm nay cổ phiếu này đã tăng tốc khá tốt lên mức giá kịch trần. Bên cạnh đó, đà giảm điểm còn rơi vào các mã cổ phiếu dầu khí mặc dù giá dầu vẫn đang duy trì ở mức tích cực GAS (-2.6%), PLX (-1.7%) và PVD (-1.4%).

Khối ngoại tiếp tục đẩy mạnh mua ròng 850.0 tỷ đồng trên sàn HOSE (110.3%), tập trung ở các mã HDB (+326.7 tỷ), VIC

## Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
<b>HOSE</b>		
VJC	1,600.0	263.31
NVL	2,331.5	170.63
VNM	327.2	68.71
MSN	700.0	64.33
SVC	852.4	46.03
EIB	3,220.0	44.92
HDB	1,000.0	43.35
GMD	550.0	25.81
HCM	295.0	18.03
BID	640.0	17.44
<b>HNX</b>		
HHC	6,326.4	335.30
ACB	2,299.5	101.02
HJS	1,656.8	34.79
VGC	1,089.0	30.03
SHS	1,318.0	29.87
SPP	124.8	2.00
DC4	102.4	0.80
SHB	44.1	0.43
KVC	100.0	0.28
HTC	8.9	0.21

(+69.2 tỷ), SSI (+53.3 tỷ) và bán ròng chủ yếu ở GMD (-38.8 tỷ), ASM (-5.0 tỷ), VHC (-4.5 tỷ).

Đánh mất hai điểm do diễn biến ở hầu hết nhóm cổ phiếu trụ đều là tiêu cực, chỉ số HNX-Index lùi về mốc 120.76 điểm (-1.69%) với KLGD khớp lệnh đạt 125.4 triệu cổ phiếu (+48.3%), tương đương 1840.8 tỷ đồng giá trị (+59.4%).

Nhóm ngân hàng lao dốc, dẫn đầu bởi SHB (-4.7%), ACB (-2.3%) trong khi đó NVB (+9.1%) là mã cổ phiếu hiếm hoi giữ mức tăng khá ấn tượng. Ngoài ra, nhóm vật liệu xây dựng VGC (-5.6%), VCS (-2.2%) cũng đảo chiều giảm điểm cùng với các mã dầu khí PVS (-3.2%), PVB (-4.4%), PVC (-5.7%). Diễn biến tương tự diễn ra ở nhóm xây dựng VCG (-3.4%), TV3 (-9.9%), SDU (-8.3%) và chứng khoán SHS (-1.8%), MBS (-1.3%), IVS (-4.3%) khi áp lực bán áp đảo hoàn toàn.

Khối ngoại bán ròng 5.7 tỷ đồng trên sàn Hà Nội (-47.3%), tập trung ở các mã PVS (-7.7 tỷ), TAG (-3.3 tỷ), VGC (-2.7 tỷ) và bán ròng chủ yếu ở SHB (+3.2 tỷ), VCG (+2.5 tỷ), TNG (+1.1 tỷ).

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên tăng điểm thứ năm liên tiếp. Chỉ số tiếp tục duy trì đóng cửa trên hầu hết các đường MA quan trọng từ MA 5 tới MA 200, kèm theo chỉ báo xu hướng ADX nằm trên vùng 35 và đường +DI nằm trên -DI cho thấy xu hướng tăng điểm của chỉ số đang khá mạnh mẽ và tích cực. Thêm vào đó, các chỉ báo kỹ thuật khác như MACD và RSI đang đi lên cho thấy chỉ số có thể tiến lên thử thách ngưỡng kháng cự 1.065 điểm trong những phiên tới. Tuy nhiên, khi quan sát kỹ diễn biến của chỉ số trên đồ thị nền ngày, đang xuất hiện cây nến Doji, kèm theo khối lượng giao dịch gia tăng mạnh và trên mức bình quân 10 và 20 phiên, cho thấy diễn biến của chỉ số đang có sự giằng co và lưỡng lự trước áp lực chốt lời lớn. Không ngoại trừ khả năng chỉ số sẽ có một vài phiên điều chỉnh mang tính củng cố xu hướng chính. Do đó, nhà đầu tư cần theo dõi kỹ với các quyết định giải ngân cho vị thế giao dịch lướt sóng. Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến trái chiều, khi chỉ số có phiên giảm điểm mạnh trở lại. Tuy nhiên, chỉ số vẫn đóng cửa trên MA 20 cho thấy xu hướng chính vẫn là phục hồi, phiên giảm điểm có thể chỉ nằm trong đợt điều chỉnh kỹ thuật, ngưỡng hỗ trợ cho đợt điều chỉnh này có thể là vùng 119.9 điểm (Fib 161.8). Nhìn chung, xu hướng chính của thị trường có thể vẫn là tăng điểm. Do đó, nhà đầu tư có thể tận dụng những nhịp điều chỉnh của thị trường để tái cơ cấu lại danh mục của mình.

## Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

### HOSE

#### Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
NAV	6.4	0.5	7.0%
PXT	4.9	113.8	7.0%
HDB	45.5	18,714.8	6.9%
HAI	7.7	6,502.2	6.9%
TDW	24.0	2.5	6.9%

#### Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
JVC	5.3	4,200.5	-6.9%
EMC	14.0	0.3	-6.7%
KPF	40.0	12.9	-6.0%
D2D	61.0	2.8	-5.9%
D2D	61.0	2.8	-5.9%

#### Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HDB	45.5	831.0	6.9%
STB	15.5	546.4	-4.6%
VIC	85.4	472.2	5.4%
SSI	31.3	392.4	3.3%
SBT	23.3	310.8	-4.5%

#### Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
STB	15.5	34,240.5	-4.6%
HDB	45.5	18,714.8	6.9%
SBT	23.3	13,065.3	-4.5%
SSI	31.3	12,631.8	3.3%
FLC	7.2	12,216.6	0.1%

### HNX

#### Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
KHL	0.6	4.8	20.0%
VIE	12.1	0.2	10.0%
DC4	9.0	4.7	9.8%
PDC	4.5	0.2	9.8%
NBW	16.9	0.1	9.7%

#### Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
PSW	9.0	0.1	-10.0%
PPY	24.4	1.6	-10.0%
TV3	52.8	0.1	-9.9%
SED	19.4	3.5	-9.8%
HAD	43.3	0.3	-9.6%

#### Top 5 giá trị

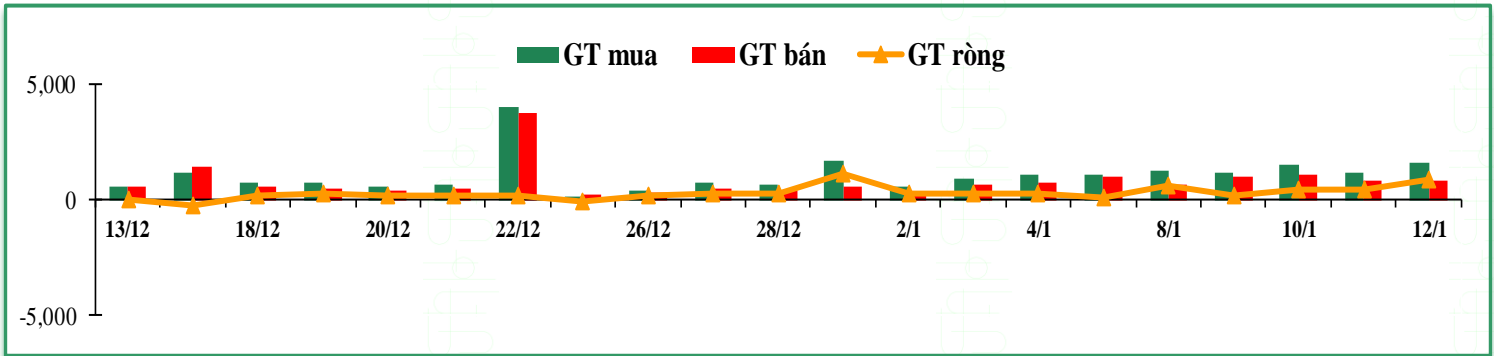
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SHB	10.2	649.5	-4.7%
PVS	27.3	331.9	-3.2%
ACB	39.1	299.4	-2.3%
VGC	26.8	62.7	-5.6%
VCG	22.8	58.8	-3.4%

#### Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SHB	10.2	58,718.0	-4.7%
PVS	27.3	11,855.4	-3.2%
ACB	39.1	7,568.5	-2.3%
PVX	2.6	6,782.6	0.0%
HUT	11.3	3,323.5	-3.4%

## Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	1,481.8	17.7%	631.8	7.6%	850.0
HNX	153.1	8.3%	158.8	8.6%	-5.7
<b>Tổng số</b>	<b>1,634.9</b>		<b>790.6</b>		<b>844.3</b>



### HOSE

#### Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HDB	45.5	369.5	6.9%
VNM	209.9	147.1	-0.1%
MSN	93.0	90.1	3.3%
HPG	52.1	82.4	0.8%
VIC	85.4	70.6	5.4%

#### Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	209.9	131.3	-0.1%
MSN	93.0	77.2	3.3%
GMD	45.5	61.8	-1.3%
HPG	52.1	47.7	0.8%
HDB	45.5	42.8	6.9%

#### Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HDB	45.5	326.7	6.9%
VIC	85.4	69.2	5.4%
SSI	31.3	53.3	3.3%
SVC	55.0	47.7	0.9%
VJC	155.5	36.7	1.0%

### HNX

#### Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ACB	39.1	100.3	-2.3%
VGC	26.8	33.9	-5.6%
PVS	27.3	6.5	-3.2%
SHB	10.2	3.9	-4.7%
VCG	22.8	2.6	-3.4%

#### Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ACB	39.1	100.3	-2.3%
VGC	26.8	36.5	-5.6%
PVS	27.3	14.2	-3.2%
TAG	35.0	3.3	0.3%
BVS	20.3	1.0	-1.5%

#### Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SHB	10.2	3.2	-4.7%
VCG	22.8	2.5	-3.4%
TNG	15.1	1.1	-1.3%
VPI	36.0	0.9	0.0%
VCS	236.3	0.6	-2.2%

## Tin trong nước

### **Dự trữ ngoại hối tăng chóng mặt, đã lên đến 54,5 tỷ USD**

Chỉ riêng 2 tuần đầu năm 2018 Ngân hàng Nhà nước đã mua ròng 2,5 tỷ USD, trong đó chỉ riêng 3 ngày gần đây mua được khoảng 1,5 tỷ USD.

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Lê Minh Hưng cho biết như vậy tại Hội nghị tổng kết hoạt động ngân hàng năm 2017 và triển khai nhiệm vụ năm 2018 của Vietcombank tổ chức ngày 12/1.

Thống đốc cho biết, trong năm qua ngành ngân hàng đạt được nhiều thành tích đáng tự hào. Một trong số đó là hoạt động tái cơ cấu, xử lý nợ xấu và điều hành chính sách tiền tệ.

Tỷ giá kể từ khi áp dụng cơ chế tỷ giá trung tâm đã được điều hành linh hoạt, giúp tỷ giá ổn định, Ngân hàng Nhà nước đã mua được lượng lớn ngoại tệ để bổ sung vào kho dự trữ ngoại hối.

Theo Thống đốc, dự trữ ngoại hối nếu như đầu tuần này (tại Hội nghị toàn ngành ngân hàng hôm 9/1) mới dừng ở con số hơn 53 tỷ USD thì cho đến hôm nay đã lên tới 54,5 tỷ USD – một con số cao kỷ lục giúp tăng niềm tin với doanh nghiệp, nền kinh tế và gia tăng niềm tin cho nhà đầu tư nước ngoài khi đầu tư vào Việt Nam.

### **Thêm BIDV, 4 ông lớn quốc doanh đều đã đồng loạt giảm 0,5% lãi suất cho vay lĩnh vực ưu tiên**

**Sau 3 ông lớn ngân hàng Nhà nước và VPBank, BIDV hôm nay cũng thông báo giảm lãi suất, áp dụng từ 15/1 tức 3 ngày nữa.**

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) thông báo sẽ điều chỉnh giảm 0,5%/năm lãi suất cho vay ngắn hạn bằng đồng Việt Nam xuống mức tối đa 6%/năm, áp dụng đối với khách hàng thuộc các lĩnh vực ưu tiên của Chính phủ kể từ ngày 15/01. Quyết định trên thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ ngày 01/01/2018 và định hướng điều hành của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, với mục tiêu đồng hành cùng khách hàng.

### **Giá dầu thô 2018 sẽ không tăng mạnh, giá xăng trong nước sẽ tăng 5-15%**

Theo Vụ Thị trường trong nước (Bộ Công Thương), nguồn cung các mặt hàng thiết yếu nhóm nhiên liệu, năng lượng trong năm 2017 vẫn còn phụ nhiều vào nhập khẩu nên giá nhóm mặt hàng này chịu ảnh hưởng lớn từ thị trường thế giới.

Năm nay, thị trường xăng dầu được dự đoán sẽ nối tiếp xu hướng tăng năm 2017 do OPEC vẫn tiếp tục thực hiện thỏa thuận cắt giảm sản lượng. Tuy nhiên đà tăng sẽ không mạnh do nguồn cung bổ sung từ dầu đá phiến của Mỹ và xu hướng sử dụng năng lượng tái tạo thay thế theo định hướng kinh tế xanh. Các tổ chức quốc tế dự báo giá dầu thô thế giới bình quân năm 2018 sẽ trong khoảng từ 50-55 USD/thùng, giá xăng dầu thành phẩm sẽ ở mức từ 66-70 USD thùng, tăng từ 5% đến 10% so với bình quân năm 2017. Giá xăng dầu trong nước tăng khoảng 5-15% sẽ tác động đến CPI chung khoảng 0,28-0,64%.



## Tin doanh nghiệp niêm yết

### **Hơn 4.000 nhà đầu tư đặt mua cổ phiếu BSR**

Đây là phiên đấu giá có lượng nhà đầu tư đăng ký tham gia đông nhất trong vòng 5 năm gần đây.

Theo công bố của Sở GDCK TP.HCM (HOSE), có tổng số 4.079 nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá cổ phần của Công ty Lọc hóa dầu Bình Sơn, trong đó có 3.957 nhà đầu tư cá nhân trong nước, 7 nhà đầu tư cá nhân nước ngoài, 48 nhà đầu tư tổ chức trong nước và 67 nhà đầu tư tổ chức nước ngoài.

Tổng khối lượng cổ phần đăng ký là 651.789.522 cổ phần, gấp 2,7 lần lượng chào bán, trong đó lượng đặt mua của nhà đầu tư cá nhân là 248 triệu cổ phần, của tổ chức nước ngoài là 338 triệu cổ phần, đều vượt quá số lượng chào bán là 241 triệu cổ phần.

Đây là phiên đấu giá có lượng nhà đầu tư đăng ký tham gia đông nhất trong vòng 5 năm gần đây. Giá khởi điểm chào bán ra công chúng là 14.600 đồng/cổ phần.

### **Năm 2017, TCM ước lãi ròng gần 200 tỷ đồng, vượt 11% kế hoạch**

Theo thông từ Công ty cổ phần Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công (TCM - HOSE), doanh thu trong năm 2017 chưa đạt chỉ tiêu đề ra, nhưng lợi nhuận sau thuế đã vượt 11% kế hoạch năm.

Cụ thể, năm 2017, doanh thu của TCM đạt gần 135 triệu USD, tương ứng gần 3.000 tỷ đồng và thực hiện được 93% kế hoạch cả năm (3.243 tỷ đồng).

Lợi nhuận sau thuế đạt khoảng 8,7 triệu USD, tương ứng gần 200 tỷ đồng, tăng 43% so với năm 2016 và vượt 11% kế hoạch năm (177,7 tỷ đồng).

Riêng trong tháng 12/2017, Công ty đạt doanh thu thuần 8,8 triệu USD, tỷ suất lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh đạt khoảng 15%.

Vừa qua, Công ty đã thực hiện chuyển nhượng toàn bộ số lượng cổ phần, tương đương 47,43% tổng vốn điều lệ tại Công ty cổ phần Thành Chí.

Như vậy, hiện TCM còn 5 công ty con và 3 công ty liên kết.

### **FMC dự kiến trình kế hoạch cổ tức 45%**

Theo báo cáo thường niên năm 2017 vừa công bố của CTCP Thực phẩm Sao Ta (FMC), năm 2017, Công ty ước đạt doanh thu 3.262 tỷ đồng, hoàn thành 96% kế hoạch năm, lợi nhuận trước thuế 124,8 tỷ đồng, vượt 24,8% chỉ tiêu đề ra. Cổ tức dự kiến chia vượt mức kế hoạch với tỷ lệ 45% (kế hoạch 30%), dự kiến trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

### **‘Thống đốc đã phê duyệt cho Vietcombank phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài’**

“Thống đốc cũng đã phê duyệt quyết định cho phép Vietcombank phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài. Như vậy, nếu giao dịch này thành công trong những tháng đầu năm 2018 thì thực sự là một tín hiệu rất tốt với thị trường, là một tiếng vang đối với các tổ chức tín dụng tại Việt Nam”, Chủ tịch Vietcombank Nguyễn Xuân Thành chia sẻ.

## Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	SSI	Nắm giữ	18/12/2017	31.3	27.1	15.5%	34.8	25.8	28%	-5%	Khả năng vượt kháng cự

## Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Ghi Chú
1	CSV	Nắm giữ	7/12/2017	38.7	35.1	10.1%	44.4	33.5	26%	-5%	Nâng giá mục tiêu lên 44.4 ngàn
2	NVL	Nắm giữ	13/12/2017	75.7	62.5	21.1%	76.8	61.0	23%	-2%	Nâng giá mục tiêu lên 76.8 ngàn
3	SSI	Nắm giữ	18/12/2017	31.3	27.1	15.5%	34.8	25.8	28%	-5%	Nâng giá chốt lời lên 34.8 ngàn
4	VIC	Nắm giữ	19/12/2017	85.4	74.0	15.4%	93.2	70.0	26%	-5%	Nâng giá mục tiêu lên 93.2 ngàn
5	MBB	Nắm giữ	19/12/2017	27.5	24.7	11.3%	29.4	23.2	19%	-6%	
6	DVN	Nắm giữ	27/12/2017	25.7	20.8	23.6%	27.6	19.0	33%	-9%	Nâng giá mục tiêu lên 27.6 ngàn
7	SHB	Nắm giữ	28/12/2017	10.2	8.5	20.0%	11.7	8.2	38%	-4%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu 7.5%
8	VRE	Nắm giữ	3/1/2018	55.0	47.4	16.2%	60.7	45.6	28%	-4%	Nâng giá mục tiêu lên 60.7 ngàn

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

## Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2018E (tỷ)	EPS 2018E	BV 2018E	ROE 2018E	ROA 2018E	PE 2018E	PB 2018E	Cổ tức dự kiến**
<a href="#">HVN</a> (New)	UPCOM	51,300	46,300	09/01/2018	2,756	1,904	14,032	15%	3%	24.0	3.2	10%
<a href="#">HUT</a> (New)	HNX	11,300	15,408	27/12/2017	514	1,926	16,117	12%	4%	8.0	1.0	N/A
<a href="#">DBD</a> (New)	UPCOM	52,800	61,168	28/12/2018	170	3,242	31,979	17%	20%	19.0	1.9	15%
<a href="#">PME</a> (New)	HOSE	84,000	103,340	18/12/2017	335	4,669	32,028	17%	14%	22.0	3.2	20%
<a href="#">PLP</a> (New)	HOSE	20,100	28,591	07/12/2017	64.40	4,291	10,000	29%	14%	5.8	1.6	N/A
<a href="#">GAS</a>	HOSE	100,500	96,900	08/12/2017	5,286	5,286	10,114	23%	16%	18.4	4.1	25%
<a href="#">DCM</a>	HOSE	13,550	14,700	17/11/2017	737	1,393	11,394	12%	6%	11.0	1.3	10%
<a href="#">IMP</a>	HOSE	66,000	72,390	15/11/2017	133	3,101	27,279	11%	9%	23.0	2.7	10%
<a href="#">CVT</a>	HOSE	54,700	58,300	10/11/20017	197	6,966	18,497	38%	17%	8.7	3.1	30-35%
<a href="#">NTP</a>	HOSE	68,800	67,100	01/11/2017	472	5,285	23,323	24%	13%	12.7	2.9	25%
<a href="#">TLG</a>	HOSE	103,500	109,000	24/10/2017	265	5,316	20,398	24%	16.5%	10.7	3.08	20%
<a href="#">VDP</a>	HOSE	37,500	42,816	23/10/2017	47	3,646	29,669	12%	9%	11.7	1.4	n/a
<a href="#">TRA</a>	HOSE	115,900	123,593	19/10/2017	249	6,000	27,247	22%	16%	20	4.5	30%
<a href="#">BMP</a>	HOSE	82,800	78,300	20/10/2017	460.0	6,029	31,593	20%	15%	13.0	2.0	25%
<a href="#">HAR</a>	HOSE	8,390	14,871	03/10/2017	42.5	420	11,784	4%	3%	30.1	1.1	N/A
<a href="#">MWG</a>	HOSE	130,200	122,000	28/09/2017	2,165	6,888	25,080	27%	8%	14.3	6.3	n/a
<a href="#">NKG</a>	HOSE	42,750	41,200	29/09/2017	782	6,018	22,845	34%	11%	7.0	2.0	15%
<a href="#">LAS</a>	HNX	14,400	23,400	22/09/2017	172	1,527	11,390	13%	6%	12.0	2.0	10%
<a href="#">PAC</a>	HOSE	49,400	60,520	20/09/2017	165	3,558	17,463	20%	8%	14.6	3.0	23%
<a href="#">VNM</a>	HOSE	209,900	167,000	18/09/2017	11,664	8,036	16,867	47%	36%	18.7	8.0	n/a
<a href="#">DGW</a>	HOSE	20,500	18,900	08/09/2017	50	1,260	16,609	8%	4%	13.1	1.0	7%
<a href="#">NAF</a>	HOSE	20,600	32,800	07/09/2017	61	2,022	13,173	16%	11%	18.8	2.3	10%

\* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

\*\* Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2016 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.



## Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

## Định nghĩa xếp loại

**Overweight (OW)** =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

**Neutral (N)** =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

**Underweight (UW)** =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

**Not Rated (NR)** = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

## Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

### © Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: [info@phs.vn](mailto:info@phs.vn) / [support@phs.vn](mailto:support@phs.vn) Web: [www.phs.vn](http://www.phs.vn)

### PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

### Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

### Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UNIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Phone: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

### Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

### Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

### Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.